

Chống trốn thuế trên tài sản ảo: Bài học của các nước và kinh nghiệm cho Việt Nam

ThS. Phạm Thị Thanh Tâm¹

Tài sản ảo là một khái niệm mới và được các chính phủ tiếp cận một cách thận trọng không chỉ tại Việt Nam, mà còn đa số các quốc gia trên thế giới. Sự chậm trễ trong việc xác định bản chất của tài sản ảo, trong phân loại không làm rõ tính chất của các giao dịch tài sản ảo dẫn đến việc tài sản ảo không bị ràng buộc hay điều chỉnh bởi quy định pháp lý, gây ra những hệ lụy không nhỏ, bao gồm cả việc trốn thuế, tránh thuế. Tại Việt Nam, khối lượng giao dịch tài sản ảo ngày càng lớn và có ảnh hưởng nhất định đến kinh tế - xã hội, gây ra những rủi ro trong quản lý điều hành kinh tế vĩ mô, trong đó bao gồm các thất thoát trong thu thuế. Đơn cử như thất thu thuế thu nhập và thuế giá trị gia tăng. Bài viết nhằm phân tích kinh nghiệm của một số quốc gia trong chính sách thu và quản lý thu đối với tài sản ảo, từ đó đề xuất kiến nghị cho Việt Nam.

Từ khóa: Tài sản ảo, thuế trên tài sản ảo, thất thu thuế tài sản ảo.

Virtual assets are a new concept that governments approach cautiously, not only in Vietnam but also in most countries around the world. Delays in determining the nature of virtual assets and virtual asset transactions lead to the fact that virtual assets are not being bound or regulated by legal regulations, causing consequences such as tax evasion and tax avoidance. In Vietnam, the volume of virtual asset transactions is increasingly large and has a certain socio-economic impact, causing risks in macroeconomic management, including losses in tax revenue. Examples for this are losses of income tax and value added tax. The article aims to analyze the experience of several countries in revenue and revenue management policies for virtual assets, thereby proposing recommendations for Vietnam.

Keywords: Virtual assets, tax on virtual assets, virtual asset tax losses.

1. Lý luận chung về tài sản ảo

1.1. Lịch sử hình thành

Trong hai thập kỷ gần đây, tiền ảo và tài sản ảo ngày càng trở thành một trong những lĩnh vực thu hút sự chú ý lớn từ công luận và các nhà quản lý. Một phần sự chú ý này đến từ việc tổng lượng giao dịch trên thế giới và tại Việt Nam đang gia tăng đáng kể, mặt khác, đây vẫn còn được

¹ Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng.

coi là lĩnh vực với các ranh giới pháp lý chưa được xác định rõ ràng, làm cho quá trình phân định bản chất của tài sản vẫn gặp nhiều khó khăn.

Trong giai đoạn đầu của các giao dịch tài sản số, tài sản ảo (virtual property) được định nghĩa là các tài sản trong các trò chơi và phần mềm. Trong các môi trường ảo này, tài sản ảo được coi là bản số hoá của các tài sản pháp định được giả lập trong các môi trường điện tử, như tiền trong trò chơi điện tử, nhà cửa, đất đai trong các trò chơi điện tử. Mặc dù chỉ là giả lập, các tài sản này có giá trị trao đổi và thực tế mua - bán tài sản diễn ra khá sôi động.

Ở giai đoạn thứ hai của tài sản ảo, lúc này tài sản ảo chủ yếu tập trung vào hai nhóm chính: (i) Tài sản tồn tại trong môi trường số nhằm tạo ra giá trị và phục vụ cho việc sản xuất - kinh doanh, như website, hình ảnh và video được tạo ra bằng công cụ kỹ thuật số và chỉ tồn tại trên môi trường số, tài khoản mạng xã hội... hình thái tài sản này hiện tại được sử dụng chủ yếu với thuật ngữ là “digital property” hoặc “electronic property”; (ii) Nhóm tài sản có chức năng như tiền pháp định, được tạo ra nhằm hướng đến mục tiêu làm vật ngang giá, không thông qua các giao dịch tập trung. Trong khi nhóm tài sản trong môi trường số được xác định bản chất bởi các văn bản pháp lý có liên quan, ví dụ như website, được bảo vệ bởi quyền sở hữu trí tuệ, đối với nhóm tài sản thứ hai, việc xác định tương đối phức tạp. Cụ thể, căn cứ trên các văn bản về tiền, giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước, chưa có văn bản pháp lý nào xác định bản chất pháp lý của tiền ảo và tài sản ảo.

Tiền ảo và giao dịch tiền ảo hiện tại đã đạt mức giá trị vốn hóa 3 triệu tỷ USD, mặc dù hiện tại tổng lượng giao dịch chỉ chiếm khoảng 3% giá trị giao dịch tài chính toàn cầu, các nhà nghiên cứu quan tâm hơn đến việc tài sản ảo và tiền ảo đang thay đổi hoàn toàn cốt lõi các hình thái tài chính cổ điển và đang tạo ra các thói quen thanh toán và giao dịch hoàn toàn mới².

1.2. Khuôn khổ pháp lý

Trong các văn bản pháp lý của Việt Nam hiện nay, chưa có khái niệm rõ ràng về tài sản ảo. Tại Quyết định số 1255/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã lần đầu đưa tiền ảo, tài sản ảo vào diện sớm được quy định để quản lý. Tuy nhiên cho đến nay, việc quản lý tài sản ảo vẫn chưa có tiến triển đáng kể. Xét trong các quy định của Bộ Luật Dân sự năm 2015 và các văn bản quy định của Ngân hàng Nhà nước, thì chưa đủ cơ sở để xác định và phân loại tài sản ảo cũng như tiền ảo. Đặc biệt, tài sản ảo hiện chưa được coi là một hình thái tài sản. Theo Điều 105 Bộ Luật Dân sự năm 2015: “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài

² Baer K. et al, 2023, Taxing Cryptocurrencies.

sản; tài sản bao gồm bất động sản và động sản. Bất động sản và động sản có thể là tài sản hiện có và tài sản hình thành trong tương lai”.

Trên thực tế, tài sản ảo không được coi là tiền hoặc phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam mà không phải tiền mặt (không được coi là tài khoản thanh toán). Mặc dù tiền được coi là vật ngang giá trong trao đổi, và trên thực tế, tiền ảo có được sử dụng với mục đích này, tuy nhiên, theo Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, khoản d, Điều 6 quy định rõ không được sử dụng các hình thức thanh toán không được pháp luật cho phép. Cụ thể, tại Văn bản hợp nhất 10/VBHN-NHNN ngày 22/02/2019 tổng hợp quy định từ các nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt, Điều 6 liệt kê chi tiết các hình thức hợp pháp trong đó không gồm tiền ảo, đồng thời cũng chỉ rõ thanh toán thông qua các hình thức ẩn danh là bất hợp pháp tại Việt Nam. Tài sản ảo không được coi là giấy tờ có giá, theo Thông tư số 01/2012/TT-NHNN ngày 16/02/2012 quy định về giấy tờ chiết khấu có giá và Thông tư số 04/2016/TT-NHNN ngày 15/4/2016 về lưu ký và sử dụng giấy tờ có giá tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cụ thể là chưa đủ cơ sở để xác định đây là bằng chứng trả nợ giữa tổ chức phát hành và người sở hữu, qua đó cho biết thời gian, điều kiện trả lãi và các điều kiện khác. Khi xét khái niệm quyền tài sản, cụ thể là quyền có thể tính trị giá bằng tiền, như quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất, thì tài sản ảo cũng không có điểm tương đồng.

Nhìn chung, rất khó để khẳng định tài sản ảo được coi là tiền hoặc phương tiện thanh toán. Hiện nay, tài sản ảo mới chỉ đáp ứng các tiêu chí của tài sản đặc biệt, là kết tinh sức lao động và sáng tạo của con người, tồn tại trong môi trường ảo và cho phép chủ thể thực hiện các quyền tài sản, như chiếm hữu, sử dụng và định đoạt.

Tiền ảo hiện nay được tạo ra với mục đích thoát khỏi hệ thống giao dịch tập trung, giao dịch trên các sàn giao dịch đặc biệt, thông qua các hợp đồng thông minh. Theo Nakamoto S. (2008), nghiên cứu đầu tiên về bản chất công nghệ của đồng tiền ảo Bitcoin, tiền ảo chính là một bản ghi công nghệ trong đó nêu rõ thời điểm, giá trị các giao dịch, không thể thay đổi hay sửa chữa, được coi là phương tiện thanh toán trung gian không thông qua hệ thống kiểm soát của ngân hàng nhà nước. Hoàn cảnh giao dịch của đồng tiền ảo nói riêng và tài sản ảo nói chung là giao dịch thực hiện trên các sàn giao dịch, trong khuôn khổ một hợp đồng thông minh và các bên tham gia có thể hoạt động ẩn danh.

Ngoài ra, vì tính chất công nghệ phức tạp và khó sao chép của nó, tiền ảo được giao dịch theo quy luật cung - cầu, dựa trên sự khan hiếm. Xét trên khía cạnh này, tiền ảo hay tài sản ảo được coi như kim loại quý của xã hội hiện đại. Những khó khăn trong việc quy chiếu và xác định bản chất dẫn đến tiền ảo nói riêng và tài sản ảo nói chung không chịu sự điều chỉnh

của các văn bản pháp luật tương ứng, tiềm ẩn rủi ro trong quản lý thuế. Vì tính chất ẩn danh, giao dịch xuyên biên giới thực hiện dễ dàng thông qua các tài khoản thanh toán, giao dịch tài sản ảo còn được sử dụng như một hình thức rửa tiền. Vì không được xét đến như một chủ thể pháp lý, không rõ là sản phẩm hay dịch vụ, hay là một hình thái tài chính, không chỉ việc mua bán mà toàn bộ quá trình tạo ra tài sản ảo, xác định sản lượng, quy cách đều là các vấn đề đang còn bỏ ngỏ hiện nay.

2. Khó khăn và tồn tại trong việc kiểm soát giao dịch tài sản ảo hiện nay

2.1. Vấn đề giao dịch phi tập trung

Theo Baer (2023), giao dịch tài sản ảo có thể thực hiện thông qua ba phương thức: (i) Giao dịch trực tiếp giữa hai chủ tài khoản; (ii) Giao dịch thông qua một sàn giao dịch phi tập trung, về bản chất chỉ là một phần mềm tạo điều kiện cho giao dịch trực tiếp được thực hiện, chủ sở hữu vẫn tự quản lý chìa khóa công nghệ token; (iii) Giao dịch tập trung, tại đây, sàn giao dịch đại diện cho chủ sở hữu đứng ra hoàn thành việc mua - bán. Mặc dù có tên là phương thức giao dịch tập trung, hình thức giao dịch này thực hiện “tập trung” tại một sàn giao dịch tư nhân không có sự kiểm soát của ngân hàng trung ương như đồng tiền pháp định.

Trong khi đó, đối với tiền pháp định, giao dịch tập trung vốn là tiêu chuẩn cốt lõi của hệ thống tài chính, qua đó loại bỏ các tiềm ẩn rửa tiền và trốn thuế một cách hữu hiệu. Được bảo đảm bởi Ngân hàng Nhà nước, lợi ích hàng đầu của chủ thể giao dịch là uy tín và lòng tin. Vì không được giao dịch tập trung, tiền ảo và tài sản ảo được giao dịch thông qua các tài khoản, về bản chất là các hợp đồng thông minh, các giao dịch này được thực hiện bởi các chủ tài khoản, tuân theo các điều kiện giao dịch của hợp đồng theo mẫu. Có lợi thế về không gian, thời gian giao dịch, tính chất xuyên biên giới, chi phí hợp lý, giao dịch phi tập trung tăng mạnh, đặc biệt sau giai đoạn đại dịch Covid-19 và sau đó duy trì ổn định khoảng 45 tỷ USD trong giai đoạn từ tháng 10/2022 - 11/2023.

Khó khăn phát sinh trong quản lý sàn giao dịch tiền ảo là một vấn đề đang được quan tâm, vì từ tiền ảo đến sàn giao dịch tiền ảo, chủ thể pháp lý đều không phải chịu sự quản lý của luật nào hoặc văn bản nào. Việc không bị quản lý tiềm ẩn các rủi ro khi phát sinh tranh chấp, phát sinh thiệt hại, phát sinh nghĩa vụ thuế.

1.2. Tính chất cung - cầu của tài sản ảo

Với bản chất khan hiếm, xây dựng trên cơ sở công nghệ cao, tiền ảo được giao dịch theo quy luật giá trị nhưng cũng chịu sự điều chỉnh của quy luật cung - cầu. Việc mua đi, bán lại tài sản ảo bao gồm cả các giao dịch có biên độ dao động rất lớn, có thể lên - xuống vài chục phần trăm giá trị chỉ

trong vài tuần thậm chí vài ngày, đây là điều không xảy ra với đồng tiền pháp định hoặc tài sản thông thường.

Vì có tính chất cung - cầu và có giá trị biến động nhanh với biên độ lớn, việc đầu cơ, giao dịch kiếm lời cũng là một trong số các hoạt động tài chính của chủ sở hữu. Để hạn chế mức độ bất định của tài sản ảo, một số đồng tiền ảo ổn định như đồng Tether tại Hoa Kỳ - USDT, lấy giá trị của đồng USD để neo giá. Tuy nhiên, đây chỉ là một trong số các hình thái của tiền ảo.

3. Thực trạng thất thu thuế trên tài sản ảo

3.1. Thuế thu nhập cá nhân

Thuế thu nhập cá nhân là hình thức thuế trực thu nhằm đảm bảo nghĩa vụ thuế của chủ thể khi có phát sinh một khoản thu nhập, là công cụ điều tiết vĩ mô hướng tới công bằng xã hội. Thất thu thuế thu nhập gây ảnh hưởng đến ngân sách và lòng tin của người nộp thuế. Thuế thu nhập hiện nay chưa áp dụng đối với các khoản thu nhập có được từ đầu tư, mua bán tài sản ảo. Theo Điều 3, Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007, các cá nhân có nghĩa vụ nộp thuế từ 10 dạng thu nhập liệt kê, tại Điều 4, các cá nhân không có nghĩa vụ nộp thuế theo 14 dạng thu nhập được liệt kê. Tất cả 24 dạng thu nhập này đều không có thông tin nào làm rõ vấn đề thu nhập từ các hoạt động đầu tư, mua bán tiền ảo và tài sản ảo.

Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính làm rõ các trường hợp phải nộp và không phải nộp thuế cá nhân, cũng không bao gồm tài sản ảo. Tại khoản 1, thu nhập có được từ hoạt động sản xuất - kinh doanh được liệt kê gồm hàng hóa, vận tải, cho thuê nhà... không xác định có bao gồm hình thức thu nhập từ tài sản ảo hay không. Trong trường hợp này, tài sản ảo không phải hoạt động sản xuất - kinh doanh, cho thuê như đã được liệt kê.

Người có thu nhập phát sinh từ hoạt động kinh doanh, đầu tư tài sản ảo có thể không kê khai, không nộp thuế mà không vi phạm Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007, trong khi đó mục tiêu phổ biến hàng đầu đối với cá nhân hay tổ chức khi tạo lập, mua bán, giao dịch đầu tư tài sản ảo là mục tiêu thu lợi.

3.2. Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng là một sắc thuế gián thu quan trọng áp dụng đối với hoạt động sản xuất - kinh doanh, nhằm điều tiết nền kinh tế, đảm bảo động viên và thu ngân sách bền vững. Tại Việt Nam, đây là sắc thuế quan trọng, chiếm 24.5% tổng thu ngân sách từ các sắc thuế. Việc thất thu thuế giá trị gia tăng gây ra thiệt hại ngân sách đáng kể. Theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, thuế giá trị gia tăng không áp dụng với các tổ chức và cá nhân không kinh doanh, các đối tượng này không phải nộp thuế khi bán

tài sản (khoản 3, Điều 5 - Các trường hợp không phải kê khai và tính nộp thuế giá trị gia tăng). Hiện nay, các giao dịch tài sản ảo mặc dù được thực hiện mua - bán giữa các tổ chức và cá nhân, nhưng khó xác định mục đích giao dịch (cụ thể là xác định người bán đang bán ra với mục đích kinh doanh, vì hiện nay không có giấy phép cho phép kinh doanh tài sản ảo, không xác định tính chất của tài sản ảo là hàng hóa hay dịch vụ). Mục đích của quy định này là nhằm làm rõ vấn đề tổ chức và cá nhân bán đi một trong số các tài sản mình đang sở hữu mà không thuộc lĩnh vực kinh doanh chuyên nghiệp mà mình đã đăng ký.

Trên thực tế, xét về bản chất công nghệ, tài sản ảo ngoài việc là trung gian thanh toán, còn là một bản ghi giao dịch sử dụng công nghệ token không biến đổi làm cốt lõi. Sau mỗi giao dịch, tài sản ảo đều tự động ghi lại chi tiết các thông tin trong khuôn khổ một hợp đồng thông minh. Bản thân tài sản ảo cũng tăng giá trị khi tham gia hiệu quả vào thương mại quốc tế. Việc áp dụng thuế giá trị gia tăng đối với việc mua bán tài sản này hoàn toàn phù hợp với định nghĩa thuế giá trị gia tăng, quy định tại Điều 2 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008: “Thuế giá trị gia tăng là thuế tính trên giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng”.

3.3. Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài sản

Với việc chưa xác định bản chất pháp lý của tài sản ảo, chủ sở hữu không phải kê khai hay nộp thuế nếu sở hữu hình thức tài sản đặc biệt này. Trong khi việc đầu tư, kinh doanh tiền ảo đòi hỏi một số vốn nhất định với mức thu nhập không nhỏ. Đối với tài sản ảo, ngoài giao dịch tài sản có sẵn, chủ thể còn có thể tham gia vào quá trình tạo lập nên các tài sản này. Khi xác định được cá nhân hoặc doanh nghiệp tạo ra tiền ảo, hiện tại mặc dù pháp luật không cho phép, thực tế việc đào tiền ảo có thể được kiểm soát, cấp phép và mang lại nguồn thu lớn.

Không chỉ có các tính chất của tài sản, là kết tinh thành quả lao động và sự sáng tạo của con người, tài sản ảo trong kinh doanh cũng có những thuộc tính phù hợp với tài sản vô hình. Cụ thể, trong Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 công bố 4 chuẩn mực kế toán nêu rõ, phần tài sản vô hình quy định rõ, tài sản vô hình là tài sản không có hình thái vật chất, nhưng xác định được giá trị, do doanh nghiệp nắm giữ, sử dụng trong sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ hoặc cho đối tượng khác thuê phù hợp với tiêu chuẩn ghi nhận tài sản cố định vô hình.

4. Kinh nghiệm quốc tế

4.1. Hoa Kỳ

Hoa Kỳ có thị trường giao dịch tài sản ảo lớn và đa dạng nhất thế giới, là nơi đặt trụ sở của các sàn giao dịch hàng đầu, việc xem xét bản chất của tài sản ảo cũng được xây dựng từng bước, thận trọng. Chỉ một thời gian

sau sự ra đời của Bitcoin, từ năm 2014, Sở Thuế vụ Liên bang (IRS) đã đưa ra một số quy định nhằm tạo điều kiện cho việc định nghĩa và phân loại; tiêu chí nhằm xác định những thuộc tính cơ bản của một tài sản ảo.

Theo IRS, tiền ảo được xác định thông qua: Thể hiện, đại diện cho một giá trị, tồn tại trong môi trường điện tử; được vận dụng như trung gian thanh toán, một đơn vị tính, một phương tiện cất trữ, tức là có các mục đích sử dụng như đồng tiền pháp định; không phải đồng tiền pháp định, nghĩa là không thuộc hệ thống tài chính do ngân hàng nhà nước quản lý³. Định nghĩa này hướng đến việc xác định và áp dụng điều chỉnh cụ thể các đồng tiền ảo, ví dụ như đồng Bitcoin.

Theo các thông báo từ IRS, tất cả các giao dịch phát sinh giá trị từ tài sản ảo đều là giao dịch chịu thuế như tài sản thông thường và chủ thể phải hoàn thành nghĩa vụ thuế. Về việc bán và thanh lý các hình thức tài sản khác (ngoài tài sản pháp định), IRS quy định rõ thu nhập phát sinh từ giao dịch tiền ảo và tài sản ảo là đối tượng chịu thuế thu nhập.

Chính phủ của Tổng thống Joe Biden đang triển khai tăng cường thu thuế trên tài sản ảo với việc bổ sung hoặc làm rõ các khoản thu trong Sách Xanh - văn bản mà qua đó Bộ Ngân khố Hoa Kỳ công khai kế hoạch thu ngân sách năm tài khóa năm 2024. Cụ thể, định nghĩa tài sản ảo được làm rõ và cập nhật hơn. Trong Sách Xanh, tài sản ảo được định nghĩa là hình thức biểu thị kỹ thuật số của một giá trị nào đó, được ghi lại trong hệ thống tài khoản sổ cái phân tán sử dụng công nghệ crypto để đảm bảo an toàn; hoặc bất cứ một hình thức công nghệ tương tự nào khác, được Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định⁴. So với khái niệm lần đầu đưa ra bởi IRS, khái niệm này tách biệt đồng tiền ảo với tiền pháp định và lần đầu thừa nhận về bản chất đây chính là một dạng bản ghi sử dụng công nghệ đặc thù, làm cơ sở để xác định rõ hơn bản chất và tính chất của đồng tiền ảo. Cũng tại văn bản này, Bộ Ngân khố Hoa Kỳ quyết định đánh thuế đối với việc đào tiền ảo, với mức thu tương đương 10 - 20 - 30% giá trị tiền điện sử dụng cho hoạt động này cho lần lượt năm thứ nhất, thứ hai và kể từ năm thứ ba trở đi. Đây được coi là quyết định vừa nhằm mục đích thu ngân sách, vừa có tính chất điều tiết đối với hoạt động phát triển ngành công nghệ này.

Để chống trốn thuế với các nhà đầu tư chuyên nghiệp, Sách Xanh đưa ra điều chỉnh yêu cầu chủ thể thực hiện việc hạch toán chi phí thuế phải đóng theo giá thị trường tại thời điểm kê khai, cũng như đưa ra thêm các quy định khai báo thuế chặt chẽ hơn đối với môi giới và những người nắm giữ tài sản tài chính tại nước ngoài. Điều này nhằm điều chỉnh hành vi

³ Sở Thuế vụ Liên bang - IRS, Thông báo số 2014 - 21 về bản chất tài sản ảo và thu thuế trên giao dịch tài sản ảo.

⁴ Bộ Ngân khố Hoa Kỳ, Sách Xanh về dự thu ngân sách 2024, <https://home.treasury.gov/system/files/131/General-Explanations-FY2025.pdf>, trang 72.

của giới tài chính Hoa Kỳ. Tuy nhiên, việc khai báo thông tin người nắm giữ hoặc đồng bộ định danh người nắm giữ tài sản ảo thì chưa được đưa ra.

4.2. Châu Âu

Với việc áp dụng Đạo luật MiCA về tiền ảo và tài sản ảo từ năm 2024, Liên minh châu Âu đưa ra khung pháp lý hoàn chỉnh nhằm quản lý hình thái tài sản này một cách hiệu quả trong bối cảnh châu Âu đang là một trong những trung tâm giao dịch hàng đầu thế giới về tài sản ảo. Ủy ban châu Âu đã xác định có 4 hình thái tài sản ảo chính gồm: (i) Tiền ảo; (ii) Tiền ảo nhưng có giá trị ổn định so với đồng tiền pháp định; (iii) Tiền điện tử và (iv) Các hình thức khác được giao dịch bởi các chủ thể và xác định giao dịch qua chữ ký điện tử token. Các hình thái tài chính này được xác định cụ thể, vì vậy chịu sự điều chỉnh chặt chẽ từ các luật thuế.

Đơn cử như, tại Luxembourg, chủ sở hữu tài sản ảo phải đóng một mức thuế trên thu nhập có được từ tài sản ảo với mức lũy tiến cao nhất có thể đạt tới 24,94% giá trị thu được từ giao dịch sau khi trừ đi vốn đầu tư; trong trường hợp không có giao dịch, chủ sở hữu vẫn phải đóng một khoản thuế tài sản thường niên tương đương 0,5% giá trị thị trường của tài sản ảo⁵. Như vậy, dưới góc nhìn của các nhà quản lý Luxembourg, tài sản ảo có các tính chất của một loại tài sản đặc biệt, có giá trị cao, có thể tham gia vào giao dịch và phát sinh thu nhập.

Tại châu Âu, dựa theo Chỉ thị số 8 của Ủy ban châu Âu về hợp tác hành chính (DAC 8), các chủ thể nắm giữ tài sản ảo cần phải khai báo chính xác và chi tiết các giao dịch, coi đây là cơ sở quan trọng để thực hiện các hoạt động thu thuế đối với thu nhập có được từ tài sản ảo. DAC 8 thiết lập một hệ thống trao đổi và khai thác thông tin hoàn toàn tự động, tạo điều kiện cho các chính phủ quản lý tốt hơn, chặt chẽ hơn các giao dịch tài sản ảo xuyên biên giới và hướng tới việc đánh thuế tài sản hiệu quả hơn đối với nhóm cá nhân có tài sản nắm giữ lớn.

4.3. Tại các quốc gia cấm hoặc hạn chế giao dịch tài sản ảo

Có nhiều quốc gia đang thể hiện sự quan ngại trước tốc độ phát triển và sự ảnh hưởng của tài sản ảo đến toàn bộ nền kinh tế - xã hội. Các quốc gia này tiến hành kiểm soát chặt thông qua việc cấm sử dụng tiền ảo làm phương tiện thanh toán hoặc chỉ cho phép giao dịch mua, bán dưới một khối lượng nhất định thông qua giấy phép. Tại đây, tiền ảo tồn tại chủ yếu với vai trò một hình thái đầu tư. Các quốc gia này xác định, không thể cấm giao dịch tài sản ảo vì về bản chất, đây là một loại sản phẩm, dịch vụ công nghệ hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động thanh toán trong kinh doanh quốc tế và mức độ tham gia của tài sản ảo đối với thương mại quốc tế là rất sâu sắc, rộng rãi.

⁵ Deloitte Luxembourg, Vincent Martin (2023), Thuế crypto tại Luxembourg.

Ấn Độ, có tỷ lệ người nắm giữ tài sản ảo lớn trên thế giới, việc đào tiền ảo và mua bán tài sản ảo diễn ra rất sôi động tại Ấn Độ⁶. Chính quyền Ấn Độ ước lượng, vào tháng 5/2023, việc thất thu thuế hàng hóa dịch vụ tại Ấn Độ đã đạt mức 1 tỷ USD (Baer, 2023). Việc giao dịch tài sản ảo tại Ấn Độ được thực hiện với thuế thu nhập ở mức 30%, áp dụng trên mục 115BBH Luật Thuế thu nhập số 1061⁷.

Ấn Độ có các quy định tương đối chi tiết về tài sản ảo và việc thu thuế, đặc biệt là thuế trên các khoản thu có được từ tài sản ảo. Thứ nhất, luật Ấn Độ quy định tài sản ảo là các tài sản kỹ thuật số mà việc tạo lập và giao dịch sử dụng phương thức token không biến đổi hoặc các hình thức có bản chất tương tự. Đây là một định nghĩa chính xác, dễ hiểu và có tính bao quát cao, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý tài sản ảo. Tại Ấn Độ, tiền ảo phát triển đa dạng và có mức độ thâm nhập vào giao dịch thương mại rất đáng kể. Do đó, một định nghĩa rõ ràng, khúc chiết về tiền ảo có vai trò quan trọng trong việc phát triển các văn bản quản lý có liên quan.

Năm 2013, chỉ 5 năm sau sự ra đời của đồng tiền ảo đầu tiên - đồng Bitcoin, Ngân hàng Trung ương Ấn Độ (RBI) đã đưa ra cảnh báo liên tục về khả năng bị lừa đảo, mất cắp trước khi cấm sử dụng tài sản ảo làm phương tiện thanh toán (2016). Theo Luật Quản lý ngoại hối, chủ thẻ vẫn phải chịu thuế nếu nhận quà và đồ biếu tặng là tài sản ảo, lỗ đầu tư tài sản ảo là khoản lỗ không được khấu trừ và phát sinh giao dịch là phát sinh thuế.

Tại Hàn Quốc, giao dịch tài sản ảo được cấp phép bởi Ủy ban Dịch vụ tài chính. Dự thảo Luật Thuế áp dụng từ tháng 01/2025 tại Hàn Quốc sẽ đánh thuế các chủ sở hữu có giá trị sở hữu tài sản ảo từ khoảng 1.800 USD Mỹ trở lên, điều chỉnh tăng so với mức hiện nay là từ khoảng 187 USD. Theo Dự thảo, các chủ sở hữu tài sản ảo phải đăng ký sở hữu dưới nhân thân thực của mình. Việc thu thuế tài sản ảo tại Hàn Quốc được thực hiện triệt để nhưng cũng rất linh hoạt với thuế thu nhập đánh trên cả hai nhóm đối tượng là cá nhân và doanh nghiệp, công dân Hàn Quốc và đối tượng là người nước ngoài hoặc pháp nhân nước ngoài. Thuế suất thuế thu nhập được tính lũy tiến dao động từ 22 - 27,5%⁸.

Sự quan tâm lớn nhất của Cục Thuế Hàn Quốc nằm ở các giao dịch tài sản ảo xuyên biên giới. Theo Báo cáo của Cục Thuế Hàn Quốc về tình hình thu thuế năm 2023 cho biết có 1.359 cá nhân người Hàn Quốc nắm

⁶ Statista (2024): Tỷ lệ nắm giữ đồng tiền ảo tại các quốc gia, <https://www.statista.com/statistics/1202468/global-cryptocurrency-ownership>.

⁷ Deloitte Ấn Độ (2022), Báo cáo thuế tài sản kỹ thuật số, <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/in/Documents/tax/in-tax-FinTax-hour-Reporting-framework-for-digital-assets-15-November-2022-noexp.pdf>.

⁸ PriceWaterhouseCoopers (2022), Báo cáo thuế trên tài sản ảo toàn cầu, <https://www.pwc.com/au/au/paragag/assets/global-crypto-tax-report-2022.pdf> trang 61.

giữ một khối tài sản ảo tương đương giá trị lên tới 7,5 tỷ USD⁹. Đây là một lưu ý hợp lý trong bối cảnh giao dịch tiền ảo chủ yếu là các giao dịch được thực hiện xuyên biên giới. Báo cáo này cho thấy việc khai báo sở hữu và khai báo giao dịch là các hoạt động rất cần thiết, các hoạt động này hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý thuế và kiểm soát, giám sát các hoạt động kinh doanh, đầu tư tài sản ảo. Từ các thống kê này, Chính phủ sẽ điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo lợi ích của nhà đầu tư, cũng như tiếp tục khuyến khích cho sự phát triển của công nghệ.

Trung Quốc là quốc gia có quan điểm đặc biệt đối với vấn đề tài sản ảo. Thời điểm tiền ảo bắt đầu trở thành một xu hướng mới, Trung Quốc nhanh chóng tham gia vào các dịch vụ phát triển và khai thác đào tiền ảo. Tuy nhiên, trước sự phát triển, để lại những hậu quả xấu đối với tình hình trật tự xã hội, nhằm ngăn chặn hành vi lợi dụng tiền ảo cho các mục đích phạm tội, Chính phủ Trung Quốc đã siết chặt việc quản lý tài sản ảo từ năm 2021 và cấm hoàn toàn hoạt động giao dịch tiền ảo. Trong bối cảnh tài chính Trung Quốc, các chuyên gia nhận định, việc tiền ảo tạo ra một hình thức thanh toán mới, phi tập trung, vượt ra ngoài sự kiểm soát của Ngân hàng Trung ương sẽ là mối nguy hiểm tàng với hệ thống tài chính. Từ năm 2021, tại Trung Quốc, tiền ảo là hình thái không được pháp luật cho phép tham gia vào các giao dịch kinh tế. Vì vậy không có thông tin thuế và thuế suất tương đương đối với giao dịch. Mặc dù trong một vài trường hợp, ví dụ như tài sản ảo được dùng làm quà tặng - cho, nó vẫn được coi là một khoản thu nhập và phát sinh thuế thu nhập, việc xác định bản chất pháp lý của tài sản ảo tại Trung Quốc là công việc tương đối phức tạp¹⁰. Mặc dù vậy, các nhà quan sát quốc tế cho rằng, với việc thị trường chứng khoán gặp nhiều khó khăn, nhà đầu tư Trung Quốc đang hoạt động sôi nổi trên thị trường giao dịch tài sản ảo tại Hồng Kông - nơi được coi là thị trường thử nghiệm trước khi Trung Quốc cho phép giao dịch chính thức trở lại¹¹.

5. Một số khuyến nghị cho Việt Nam

Việc xác định bản chất pháp lý của tiền ảo và tài sản ảo vẫn đang là vấn đề được các quốc gia thực thi một cách thận trọng. Tuy vậy, trừ Trung Quốc, các chính quyền có quan điểm rõ ràng và chặt chẽ về vấn đề đánh thuế các tài sản này, nhằm một mặt thừa nhận sự tồn tại và phát triển của hình thái tài sản mới này và mặt khác, chủ động nhập cuộc để bảo vệ nhà

⁹ Deloitte Anjin Korea (2023), Bản tin thuế Hàn Quốc 2023, <https://www2.deloitte.com/kr/en/pages/tax/articles/Korean-Tax-Newsletter/korean-tax-newsletter-202310.html>.

¹⁰ Diễn đàn Kinh tế Thế giới (2022), Phía sau lệnh cấm tiền ảo tại Trung Quốc: <https://www.weforum.org/agenda/2022/01/what-s-behind-china-s-cryptocurrency-ban/>.

¹¹ Reuters (2024), Chứng khoán suy giảm làm cho người Trung Quốc đổ xô vào đồng tiền cấm Bitcoin, <https://www.reuters.com/technology/bruised-by-stock-market-chinese-rush-into-banned-bitcoin-2024-01-25>.

đầu tư, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia cũng như chống thất thu thuế. Việc đánh thuế thực hiện trên nguyên tắc coi tài sản ảo là một hình thái tài sản đặc biệt, từ đó áp thuế tài sản. Ngoài ra, xét trên các hoạt động chính của người sở hữu, thứ nhất là sở hữu, phải chịu thuế tài sản, thứ hai là phát sinh giao dịch mua bán, phải chịu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp. Việc kê khai thuế được hướng dẫn từ các văn bản đặc biệt, hướng dẫn riêng với các hình thái tài sản này và được tiến hành kịp thời, chính xác trên sự kê khai của người sở hữu, như với các hình thái tài sản thông thường. Một số quốc gia cấp giấy phép đăng ký kinh doanh loại hình tài sản này, theo đó quản lý được một cách chặt chẽ toàn bộ hoạt động kinh doanh tài sản ảo, bao gồm cả việc hoàn thành các nghĩa vụ thuế.

Xác định bản chất, đưa ra định nghĩa và phân loại đối với tài sản ảo, tiền ảo, qua đó làm cơ sở để xác định các khoản thu có liên quan. Tại đa số các quốc gia được tham khảo, tài sản ảo được coi là một hình thái tài sản đặc biệt, một hình thức đầu tư, một loại hình kinh doanh có sự quản lý đặc thù riêng biệt. Các sắc thuế có thể áp dụng ngay gồm thuế thu nhập và thuế giá trị gia tăng. Bên cạnh đó, để việc thu thuế được rõ ràng, minh bạch, thuận lợi người sở hữu phải tiến hành kê khai và xác minh định danh cá nhân.

Tài sản ảo được phát triển từ những năm 2000 là hình thức tài sản, tài sản ảo là một trong những khái niệm ẩn chứa nhiều vấn đề phức tạp, đặc biệt khi nói đến xu thế phát triển và khả năng được chấp thuận rộng rãi trong lưu thông. Mặc dù vậy, xét đến thực tế là tiền ảo hiện đang được giao dịch với một khối lượng lớn, với đông đảo người tham gia, có ảnh hưởng nhất định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, việc quản lý tiền ảo là một trong số các vấn đề cần được giải quyết sớm. Nếu như xác định một luật, đạo luật là một công việc dài hạn đòi hỏi sự cân nhắc thận trọng, thì việc xác định bản chất pháp lý của tài sản ảo nhằm áp thuế là công việc có thể thực hiện sớm hơn. Thực tế, tại một số quốc gia, việc thu thuế trên tài sản ảo là công việc đã được thực hiện hiệu quả mà không cần dựa vào luật đặc thù cho tài sản ảo, đây có thể là bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện và phát triển các văn bản quản lý.

Tài liệu tham khảo

1. Baer K. et al. (2023), *Taxing Cryptocurrencies*.
2. Committee on the Global Financial System (2010), *Macroprudential Instruments and Frameworks: A Stocktaking of Issues and Experiences, CGFS Papers, no. 38*.
3. Deloitte Luxembourg (2023), *Taxation of Cryptocurrencies in Luxembourg*.

4. Deloitte India (2022), *Taxation on Digital Assets in India*.
5. Deloitte Asia Pacific (2022), *Taxation on Digital Assets in Asia Pacific*.
6. European Parliament (2024), *Regulation Markets in Crypto Assets (MiCA)*.
7. European Parliament (2022), *Tax Transparency Rules for Crypto Assets Transaction (DAC8)*.
8. IRS (2014), *Notice 2014-21, IRS Virtual Currency Guidance: Virtual Currency is Treated as Property for US Federal Tax Purposes; General Rules for Property Transactions Apply*.
9. Nakamoto S. (2008), *A Peer to Peer Electronic Cash System*.
10. OECD (2019), *Taxing Virtual Currencies: An Overview of Tax Treatments and Emerging Tax Policy Issues*.

Bài đăng trên Tạp chí Kinh tế Tài chính Việt Nam số 3 tháng 6/2024